

Ngày 31/12/2025	21,400 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	1.4%	11.3%	15.8%

2025	ROE	#VALUE!	#VALUE!
------	-----	---------	---------

DT thuần	474	QoQ ▲ 51.0 ▲ 12.1%	YoY ▲ 198 ▲ 71.8%
	tỷ VNĐ		

2025	DT thuần	1,686	YoY ▲ 305 ▲ 22.1%
		tỷ VNĐ	

LN góp	-61.4	QoQ ▼ 30.5 ▼ 98.9%	YoY ▼ 152 ▼ 168%
	tỷ VNĐ		

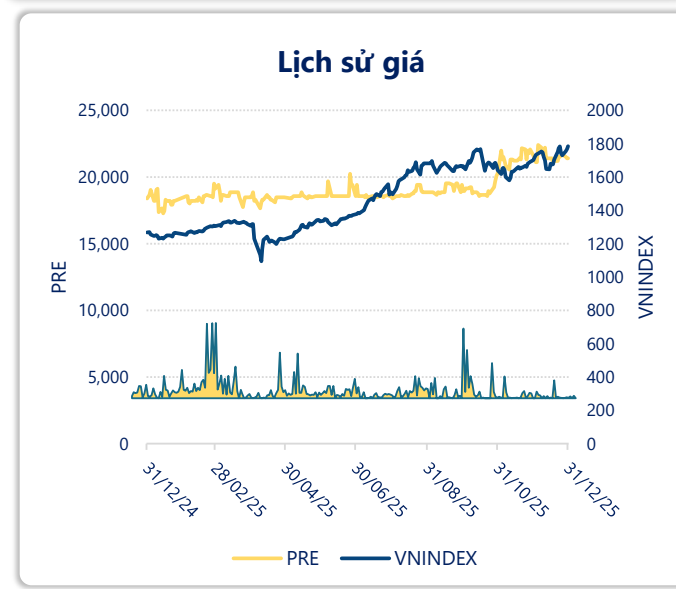
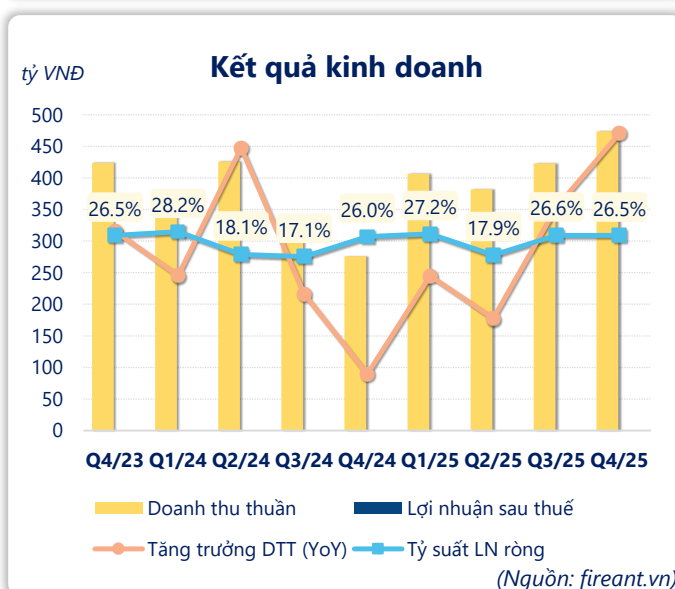
2025	LN góp	-140	YoY ▼ 221 ▼ 271%
		tỷ VNĐ	

LN thuần	0		
	tỷ VNĐ		

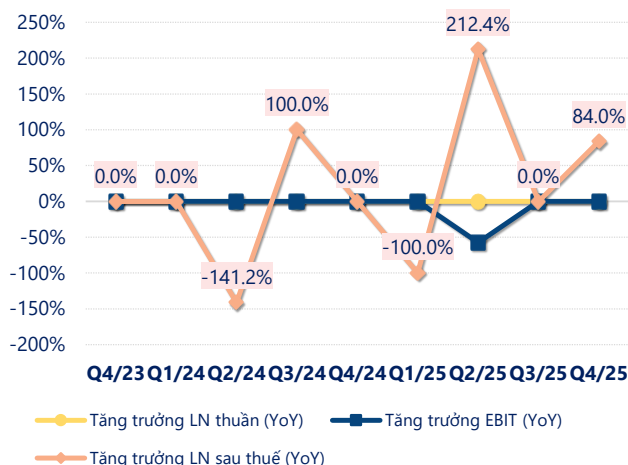
2025	LN thuần	0	
		tỷ VNĐ	

LN sau thuế	0		
	tỷ VNĐ		

2025	LN sau thuế	0	
		tỷ VNĐ	

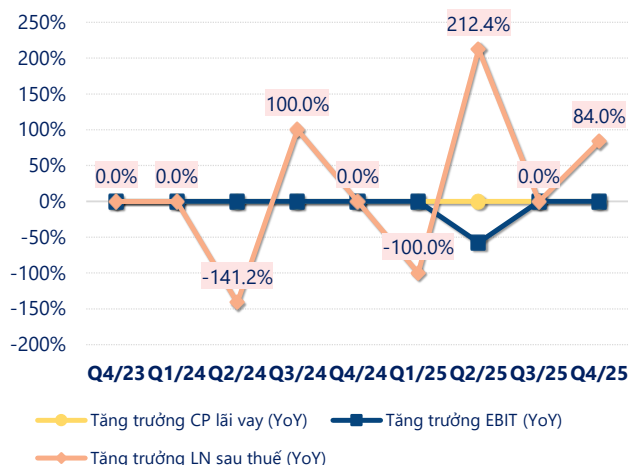


Tăng trưởng lợi nhuận



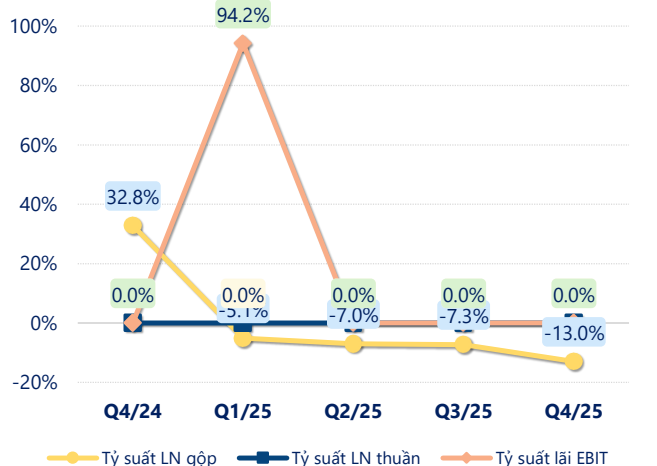
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



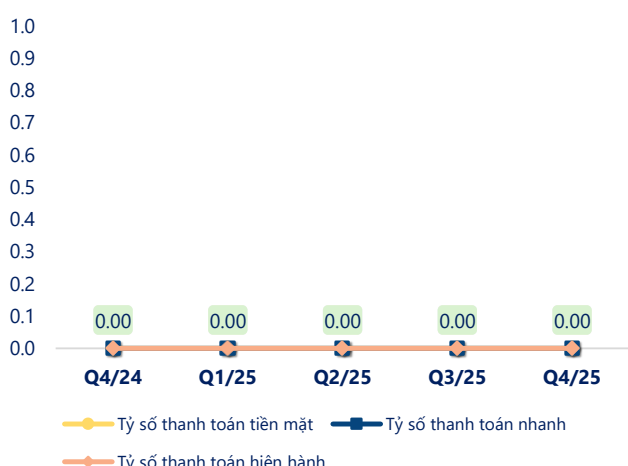
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



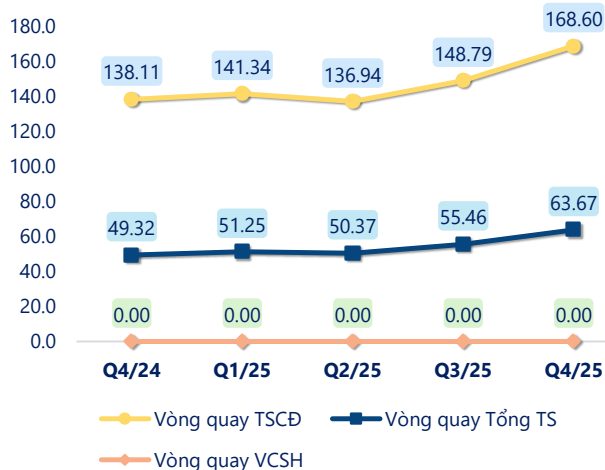
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q4/25	Q4/24	Thay đổi YoY	2025	2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	474	276	71.8%	1,686	1,381	22.1%
Giá vốn hàng bán	394	237	66.4%	1,494	1,248	19.7%
Lợi nhuận gộp	-61.4	90.6	-168%	-140	81.4	-271%
Doanh thu HĐTC	141	-51.6	374%	331	51.5	543%
Chi phí TC	0	0.00		0	0	
Chi phí lãi vay	0	0.00		0	0	
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	68.7	47.8	43.7%	252	227	10.9%
Chi phí QLDN	16.9	3.43	392%	36.2	32.4	11.7%
LN thuần từ HĐKD	0	0.00		0	0	
Lợi nhuận khác	402	247	62.8%	1,709	1,362	25.5%
LN trước thuế	0	0.00		383	640	-40.2%
Lợi nhuận sau thuế	0	0.00		0	0	
LNST của CĐ cty mẹ	126	71.8	75.1%	417	307	36.1%

(Nguồn: fireant.vn)

